

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày 17 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đăng Hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 02 tháng 12 năm 1981 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Thế D, sinh năm 1932; Mẹ đẻ: Lê Thị K, sinh năm 1946; Gia đình có 08 anh em, T là con thứ bảy; Có vợ là Trịnh Thị K1, có 02 con. Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/9/2016 bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 29/01/2021 đến ngày 13/8/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lê Đình H – Sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Sơn Cường, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị K, sinh năm 1946. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Nguyễn Thế T1, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Lê Thị Kim O, sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: Nhân viên Y tế xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Trần Thị Minh P, sinh năm 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 28/01/2021 anh Lê Đình H, sinh năm 1984 nhà ở thôn Sơn Cường, xã Y gọi điện thoại di động cho Nguyễn Văn T ở thôn X, xã Y, huyện Yên Định để hỏi xin số điện thoại của anh trai T tên là Nguyễn Thế T1. Nghe H hỏi xin số điện thoại thì T trả lời anh H là “Không có số anh T1” vì mới bị mất điện thoại nên không lưu số. Dẫn đến H và T chửi bới nhau qua lại trên điện thoại. Sau đó anh H tắt máy điện thoại thì T đi đến nhà anh H để tìm anh H. Mục đích bắt H xin lỗi vì đã gọi điện thoại, nói xúc phạm đến T và gia đình T, nhưng anh H không có nhà. T đi về thì nghe bên phía trang trại nhà anh T1 có nói chuyện to tiếng. T nghe tiếng H ở đó nên đi vào để gặp anh H nói chuyện. Trên đường đi vào khu trang trại nhà anh T1, T lấy một chiếc kéo bằng kim loại (loại kéo cắt cây cảnh) dài 24 cm, mũi kéo dài 11.5cm, cán kéo dài 12,5cm ở thành tường nhà bà Lê Thị K bỏ vào túi quần, rồi đi đến gặp H, mục đích để phòng thân. Khi gặp anh H tại trang trại nhà anh T1, giữa T và anh H lại cãi nhau và hai bên xông vào dùng tay không đánh nhau, T yếu thế hơn nên vừa đánh, vừa lùi lại phía sau và bị trượt ngã. Lúc đó T lấy chiếc kéo trong túi quần ra đâm liên tiếp vào người anh H, anh H tìm gạch đá quanh đó để ném T thì T bỏ chạy, anh H lùa theo nhưng ném không trúng T. Sau đó anh H nổ xe máy một tay ôm bụng và một tay điều khiển xe đi đến trạm y tế xã Y cấp cứu. Sau đó được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu và điều trị. Đối với Nguyễn Văn T, sau khi gây thương tích cho anh H, T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể xác định anh Lê Đình H có các vết thương sau: 01 vết thương thành ngực trái kích thước 10 cm; 01 vết thương thành nách trái, kích thước 02 cm; 04 vết thương vùng bụng trái, kích thước mỗi vết 02 cm; 01 vết thương vùng thượng vị, kích thước 02 cm; 01 vết thương vùng áp út tay trái và một vết thương vùng lưng, kích thước 02 cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 89/2021/TTPY ngày 05/02/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Đình H là 38%.

Về phần Nguyễn Văn T, quá trình vật lộn với anh H, Nguyễn Văn T cũng bị thương, tuy nhiên do vết thương nhẹ, đã điều trị khỏi, T không yêu cầu giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 79.000.000đồng. Hiện tại bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T.

Về vật chứng vụ án: Là 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 24 cm đã qua sử dụng là tài sản của T do bà Lê Thị K giao nộp và 01 chiếc áo khoác màu xám, trên áo có chữ “NKL” đã cũ, trên áo có nhiều vết rách và vết lỗ loang màu nâu do Lê Đình H giao nộp. Hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSÝĐ ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị can Nguyễn Văn T về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự .

- Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Đình H đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra. Nay anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 24 cm đã qua sử; 01 chiếc áo khoác màu xám, trên áo có chữ “NKL” đã cũ và 01 chiếc áo khoác màu xám, trên áo có chữ “NKL” đã cũ, trên áo có nhiều vết rách và vết lỗ loang màu nâu

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công

an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 28/01/2021, tại khu vực trang trại anh Nguyễn Thế T1 ở thôn X, xã Y, huyện Yên Định. Nguyễn Văn T và anh Lê Đình H xảy ra xô xát lẫn nhau. Trong lúc hai bên xô xát đánh nhau, T đã dùng 01 chiếc kéo dài 24 cm, là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhất vào người anh Lê Đình H, hậu quả làm anh H bị tổn thương cơ thể 38%.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, người bị hại, người làm chứng, vật chứng giao nộp và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ để khẳng định hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Nguyễn Văn T. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích”. Tội phạm đã được thành lập theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác – một khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú và bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng. Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi và đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Với các tình tiết nêu trên HĐXX xét thấy chỉ mâu thuẫn nhỏ, bị cáo và bị hại không kim chế đã lao vào đánh nhau, bị cáo đã dùng kéo đâm nhiều nhất vào người, gây thương tích cho anh H tổn thương cơ thể 38%. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc trong môi trường giam giữ. Có như vậy mới đủ điều kiện, thời gian để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm của mình. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung

hình phạt được áp dụng đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng đối với người biết ăn năn hối lỗi.

Quá trình vật lộn với anh H, Nguyễn Văn T cũng bị thương. Tuy nhiên do vết thương nhẹ, đã điều trị khỏi, T không yêu cầu giám định và cũng không yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí:

-Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo và người bị hại đã thống nhất thỏa thuận mức bồi thường tổng các khoản là 79.000.000đồng. Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bên.

- Vật chứng: 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 24 cm đã qua sử dụng là tài sản của T, đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Đây là công cụ phạm tội không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc áo khoác màu xám, trên áo có chữ “NKL” đã cũ, trên áo có nhiều vết rách và vết lỗ loang màu nâu của anh Lê Đình H đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Được trừ 06 tháng 17 ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 35 (ba lăm) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn T và anh Lê Đình H tổng số tiền là 79.000.000đồng. Việc bồi thường dân sự đã thực hiện xong.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 24 cm đã qua sử và 01 chiếc áo khoác màu xám, trên áo có chữ “NKL” đã cũ, tại phiếu nhập kho số 04 ngày 28/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.
Tuyên quyền kháng cáo bản án, cho bị cáo, người bị hại trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; Bị hại
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng